

BÀI TẬP TUẦN 14

I – Bài tập về đọc hiểu

Sự tích ngôi nhà sàn

Ngày xưa, người ta chưa biết làm nhà, phải ở trong hang đá, chưa có làng mạc, thành phố như bây giờ. Ở một vùng nọ, có một ông tên là Cài làm lưng vất vả mà vẫn đói, vì nương rẫy của ông thường bị thú rừng phá hoại. Ông Cài đặt bẫy bắt thú rừng. Lần ấy, ông bắt được một chú Rùa gầy. Ông định đem về ăn thịt cho bổ tức.

Rùa xin ông tha chết và hứa mách ông cách làm nhà ở. Nghe hay hay, ông liền cởi trói cho Rùa. Rùa gầy từ từ đứng dậy và nói:

- Ông là người sáng dạ. Ông nhìn xem: Toàn thân tôi là một ngôi nhà đấy!

Ông Cài ngắm nhìn hồi lâu, hình dung một ngôi nhà trong đầu, rồi nói:

- Bốn chân Rùa là bốn cái cột. Mu Rùa là mái nhà. Miệng Rùa là lối vào nhà. Hai mắt Rùa là hai cửa sổ. Có phải thế không?

Rùa gật đầu khen và xin được về với họ hàng. Từ đó con người có nhà sàn để ở, tránh được mưa nắng.

(Theo Truyện cổ dân tộc Mường)



1 – Bài tập về đọc hiểu

Em hãy đọc và ✓ vào đáp án đúng

1. Ngày xưa, khi chưa biết làm nhà, con người sống ở đâu?

Con người sống trong hốc cây

Con người sống trong lều cỏ

Con người sống trong hang đá



1 – Bài tập về đọc hiểu

Em hãy đọc và ✓ vào đáp án đúng

2. Vì sao ông Cà cười trối và tha cho Rùa?

Vi ông thương chú Rùa gầy

Vi Rùa mách ông cách làm nhà ở

Vi Rùa mách ông cách đặt bẫy thú rừng



1 – Bài tập về đọc hiểu

Em hãy đọc và ✓ vào đáp án đúng

3. Ông Cài hình dung ra ngôi nhà từ những bộ phận nào của chú Rùa?

Chân Rùa, mu Rùa, miệng Rùa, mắt Rùa

Chân Rùa, cổ Rùa, miệng Rùa, mắt Rùa

Chân Rùa, mu Rùa, miệng Rùa, mũi Rùa



1 – Bài tập về đọc hiểu

Em hãy đọc và ✓ vào đáp án đúng

4. Theo truyện cổ, nhờ đâu mà con người làm được nhà sàn để ở?

Nhờ may mắn có Rùa mách cho cách làm

Nhờ thông minh, biết đặt bẫy thú rừng

Nhờ trí thông minh và có lòng nhân ái

II – Bài tập về Chính tả, Luyện từ và câu

1. Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

a) **l** hoặc **n**

ên óp

ên người

on ước

chạy on ton

b) **ay** hoặc **ây**

d học

thức d

m trắng

m

c) **au** hoặc **âu**

con s

trước s

c văn

cây c

II – Bài tập về Chính tả, Luyện từ và câu

2. Tìm những từ ngữ chỉ đặc điểm được so sánh giữa hai sự vật trong các câu thơ, câu văn sau và ✓ vào đáp án đúng:

a)

Bé cháu ông thủ thi:

- Cháu khỏe hơn ông nhiều!

(Phạm Cúc)

thủ thi

khỏe

hơn

nhiều

II – Bài tập về Chính tả, Luyện từ và câu

2. Tìm những từ ngữ chỉ đặc điểm được so sánh giữa hai sự vật trong các câu thơ, câu văn sau và ☒ vào đáp án đúng:

b)

Ông trăng tròn sáng tỏ
Soi rõ sân nhà em
Trăng khuya sáng hơn đèn
Ôi ông trăng sáng tỏ.

(Trần Đăng Khoa)

tròn

rõ

sáng

tỏ

II – Bài tập về Chính tả, Luyện từ và câu

2. Tìm những từ ngữ chỉ đặc điểm được so sánh giữa hai sự vật trong các câu thơ, câu văn sau và ✓ vào đáp án đúng:

c)

Quyên vở này mở ra
Bao nhiêu trang giấy trắng
Từng dòng kẻ ngay ngắn
Như chúng em xếp hàng.

(Quang Huy)

ngay ngắn

dòng kẻ

mở ra

xếp hàng